

Số: 139 /TTr-UBND

Cà Mau, ngày 24 tháng 11 năm 2020

## TỜ TRÌNH

**Thông qua Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Công văn số 111/HĐND-TT ngày 14/7/2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Cà Mau, như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Quán triệt thực hiện các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an về công tác lập hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp trong tỉnh từng bước tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nhất là công tác xác định tình trạng người nghiện ma túy, nâng cao hiệu quả công tác lập hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; kết quả:

- Năm 2017, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn 283 đối tượng (ma túy 145 đối tượng, TTXH 38 đối tượng); so với năm 2016, tăng 219 đối tượng  $(283/64) = 342,19\%$ .

- Năm 2018, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn 684 đối tượng (ma túy 638 đối tượng, TTXH 46 đối tượng); so với năm 2017, tăng 401 đối tượng  $(684/283) = 141,7\%$ .

- Năm 2019, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn 726 đối tượng (ma túy 704 đối tượng, TTXH 22 đối tượng); so với năm 2018, tăng 42 đối tượng  $(726/684) = 6,14\%$ .

- 09 tháng đầu năm 2020, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn 700 đối tượng (ma túy 689 đối tượng, TTXH 11 đối tượng); so với cùng kỳ năm 2019, tăng 91 đối tượng  $(700/609) = 15\%$ .

Kết quả nêu trên, đã góp phần hạn chế nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật; tội phạm xâm phạm về trật

tự xã hội từng bước được kiểm chế, kéo giảm; tội phạm về ma túy được tập trung phát hiện, xử lý nhiều hơn; cụ thể:

- Năm 2017, tội phạm xâm phạm về TTXH giảm 06 vụ ( $693/699$ ) = 0,86%; tội phạm về ma túy được phát hiện, xử lý nhiều hơn 26 vụ ( $66/40$ ) = 65%.

- Năm 2018, tội phạm xâm phạm về TTXH giảm 64 vụ ( $629/693$ ) = 9,24%; tội phạm về ma túy được phát hiện, xử lý nhiều hơn 24 vụ ( $90/66$ ) = 36,36%.

- Năm 2019, tội phạm xâm phạm về TTXH giảm 79 vụ ( $550/629$ ) = 12,36%; tội phạm về ma túy được phát hiện, xử lý nhiều hơn 17 vụ ( $107/90$ ) = 18,89%.

- 09 tháng năm 2020, tội phạm xâm phạm về TTXH so với cùng kỳ năm 2019 giảm 27 vụ ( $383/410$ ) = 6,59%; tội phạm về ma túy được phát hiện, xử lý nhiều hơn 47 vụ ( $129/82$ ) = 57,32%.

Một trong những kết quả nổi bật trong công tác lập hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, đó là việc lựa chọn những người có đủ điều kiện để trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Quá trình giáo dục đối tượng tại xã, phường, thị trấn, người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch quản lý, giáo dục, giúp đỡ; giúp cho người được giáo dục sửa chữa sai lầm, hoàn thiện nhân cách, sống có ích cho gia đình, cộng đồng, xã hội.

Do đặc thù công việc thường xuyên tiếp xúc, giáo dục, cảm hóa người được giáo dục, tốn kém nhiều thời gian, công sức, có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe; tuy nhiên, đến nay chưa có chế độ, chính sách phù hợp, để động viên, khuyến khích họ hoàn thành nhiệm vụ được giao; dẫn đến tình trạng người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục chưa đầu tư nhiều tới việc quản lý, giáo dục, giúp đỡ; kết quả người được giáo dục tiến bộ còn ít, tình hình tái phạm trong và sau thời gian áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn còn chiếm tỷ lệ cao (*năm 2017, chiếm 31,80%; năm 2018, chiếm 39,18%; năm 2019, chiếm 41,04%; 09 tháng năm 2020, chiếm 29%*), nhất là đối tượng ma túy.

Tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, quy định: "*Người được phân công giúp đỡ được hưởng khoản kinh phí hỗ trợ cho việc quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục. Mức hỗ trợ một tháng tối thiểu là 25% mức lương cơ sở đối với mỗi người được giáo dục. Căn cứ tình hình thực tiễn ở địa phương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có thể quyết định mức hỗ trợ cao hơn*"; tại điểm a khoản 2 Điều 44 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định: "*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của mình có trách nhiệm xây dựng mức hỗ trợ người trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục để trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định*".

Vì vậy, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành "Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Cà Mau", là cần thiết, đúng quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích**

Thể chế hóa các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, giao Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết theo quy định tại khoản 1, Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Đảm bảo nguồn lực để hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Phân công trách nhiệm cụ thể cho các ngành, các cấp, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc đảm bảo nguồn kinh phí hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục.

### **2. Quan điểm chỉ đạo**

Việc xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Cà Mau, phải bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật và đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

Thực hiện Công văn số 111/HĐND-TT ngày 14/7/2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng Nghị quyết; tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh; tổng hợp ý kiến, hoàn chỉnh dự thảo gửi thẩm định; tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo sau khi thẩm định; thông qua thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh để lấy ý kiến đóng góp.

Đến nay, dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục người được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã hoàn chỉnh và đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định.

## **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

### **1. Bố cục:** Dự thảo Nghị quyết gồm có: 06 Điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Điều 3. Mức hỗ trợ.

Điều 4. Thời gian được hưởng mức hỗ trợ.

Điều 5. Kinh phí thực hiện.

Điều 6. Tổ chức thực hiện.

### **2. Nội dung cơ bản**

#### **“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ, quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức thực hiện quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

## **Điều 3. Mức hỗ trợ**

Người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn được hưởng mức hỗ trợ một tháng bằng 35% mức lương cơ sở, đối với mỗi người được giáo dục, giúp đỡ.

## **Điều 4. Thời gian được hưởng mức hỗ trợ**

1. Người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ được hưởng mức hỗ trợ kể từ khi nhận được quyết định phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ đến hết thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Trường hợp người được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn được miễn chấp hành phần thời gian còn lại; hoặc do điều kiện khác, không tiếp tục thực hiện biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn (do được áp dụng đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc, Cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị tạm giữ, tạm giam, điều trị bệnh dài hạn tại các cơ sở y tế, chết); hoặc người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ không còn điều kiện giúp đỡ hoặc không thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, thì người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ được hưởng mức hỗ trợ theo thời gian thực tế quản lý, giáo dục, giúp đỡ.

2. Trường hợp số ngày thực tế người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ không đủ một tháng, thì mức hỗ trợ được tính như sau: số ngày thực tế x (35% mức lương cơ sở/30 ngày).

## **Điều 5. Kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí chi trả mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ quy định tại Nghị quyết này do ngân sách địa phương đảm bảo.

2. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn lập dự toán kinh phí, chi trả mức hỗ trợ hàng tháng quy định tại Nghị quyết này.”

## **V. KHÁI TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHI TRẢ MỨC HỖ TRỢ TỪ NĂM 2019 ĐẾN NAY VÀ DỰ KIẾN TỪ NĂM 2021 TRỞ ĐI**

### **1. Cơ sở quy định mức hỗ trợ bằng 35% mức lương cơ sở**

Quá trình xây dựng dự thảo nghị quyết, trên cơ sở ý kiến đóng góp của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thành phố Cà Mau (dự thảo lần 2), Cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ

một tháng bằng 25% mức lương cơ sở (mức tối thiểu) đối với mỗi người được giáo dục.

Tuy nhiên, tại Phiên họp Thành viên UBND tỉnh đề thông qua nội dung một số văn bản trình tại Kỳ họp thứ 15 (cuối năm) HĐND tỉnh khóa IX tổ chức vào từ ngày 09 - 10/11/2020, Thường trực UBND tỉnh và các Ủy viên UBND tỉnh biểu quyết thống nhất nâng mức hỗ trợ một tháng lên thành 35% mức lương cơ sở đối với mỗi người được giáo dục; lý do: mức hỗ trợ một tháng bằng 25% mức lương cơ sở (372.500 đồng) là quá thấp so với mức sống hiện nay và không tương xứng với nhiệm vụ quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục, nhất là người nghiện ma túy.

## **2. Cách tính mức hỗ trợ cho người được phân công giáo dục**

- Người được hưởng mức hỗ trợ khi được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ 01 người trong 01 (một) tháng:  $35\% \times 1.490.000 \text{ đồng (mức lương cơ sở)} = 521.500 \text{ đồng/tháng/người}$ .

- Người được hưởng mức hỗ trợ khi được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ 01 người trong 03 (ba) tháng:  $521.500 \text{ đồng} \times 3 \text{ tháng} = 1.564.500 \text{ đồng/03 tháng/người}$ .

- Người được hưởng mức hỗ trợ khi được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ 01 người trong 4,5 tháng:  $521.500 \text{ đồng} \times 4,5 \text{ tháng} = 2.346.750 \text{ đồng/4,5 tháng/người}$ .

- Người được hưởng mức hỗ trợ khi được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ 01 người trong 06 (sáu) tháng:  $521.500 \text{ đồng} \times 6 \text{ tháng} = 3.129.000 \text{ đồng/6 tháng/người}$ .

## **3. Khái toán ngân sách nhà nước phải chi trả mức hỗ trợ từ năm 2019 đến nay và dự kiến từ năm 2021 trở đi**

### **3.1. Năm 2019: 726 đối tượng; trong đó:**

(1) Áp dụng thời hạn 03 tháng 639 đối tượng:  $1.564.500 \text{ đồng} \times 639 \text{ đối tượng} = 999.715.500 \text{ đồng}$ .

(2) Áp dụng thời hạn 4,5 tháng 04 đối tượng:  $2.346.750 \text{ đồng} \times 04 \text{ đối tượng} = 9.387.000 \text{ đồng}$ .

(3) Áp dụng thời hạn 06 tháng 83 đối tượng:  $3.129.000 \text{ đồng} \times 83 \text{ đối tượng} = 259.707.000 \text{ đồng}$ .

\* **Tổng cộng:**  $(1+2+3) 1.268.809.500 \text{ đồng}$  (Một tỷ, hai trăm sáu mươi tám triệu, tám trăm linh chín nghìn, năm trăm đồng).

### **3.2. 09 tháng năm 2020: 700 đối tượng; trong đó:**

(1) Áp dụng thời hạn 03 tháng 649 đối tượng:  $1.564.500 \text{ đồng} \times 649 \text{ đối tượng} = 1.015.360.500 \text{ đồng}$ .

(2) Áp dụng thời hạn 4,5 tháng 08 đối tượng:  $2.346.750 \text{ đồng} \times 08 \text{ đối tượng} = 18.774.000 \text{ đồng}$ .

(3) Áp dụng thời hạn 06 tháng 43 đối tượng: 3.129.000 đồng x 43 đối tượng = 134.547.000 đồng.

\* **Tổng cộng:** (1+2+3) 1.168.681.500 (Một tỷ, một trăm sáu mươi tám triệu, sáu trăm tám mươi một nghìn, năm trăm đồng).

**3.3. Từ năm 2021:** Dự kiến có khoảng 800 - 1.000 đối tượng áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn (theo quy định từ 03 đến 06 tháng, áp dụng thời hạn trung bình 4,5 tháng/đối tượng), thì ngân sách hằng năm phải chi trả hằng năm số tiền từ 1.877.400.000 đồng đến 2.346.750.000 đồng.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị.

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 125/TT-UBND ngày 11/11/2020. Hồ sơ gửi kèm: (1) Dự thảo nghị quyết; (2) Báo cáo thẩm định; (3) Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định; (4) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý; (5) Văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị)./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công an tỉnh;
- NC (P07);
- Lưu: VT, L11/11.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Hồng Quân**